

Số: /2022/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cư trú, hoạt động
của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/ 8/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Vĩnh Phúc tại Tờ trình số 117/TTr-CAT-TM ngày 31/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 /03/2022 và thay thế Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công an (Cục Quản lý xuất nhập cảnh);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ và các tổ chức đoàn thể;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Vĩnh Phúc; Trung tâm công báo; Cổng Thông tin-Giao tiếp điện tử tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP; NCTH;
- Lưu: VT, NCI.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Chí Giang

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

(Kèm theo Quyết định số **03**/2022/QĐ-UBND

Ngày **15** tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp thực hiện của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh gồm: Các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường phổ thông, bệnh viện, trung tâm nghiên cứu, doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh làm đại diện chủ sở hữu và các tổ chức kinh tế, xã hội khác đặt trụ sở hoạt động trên địa bàn tỉnh có người nước ngoài đến làm việc, học tập, giảng dạy hoặc có các hoạt động khác.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

- Tuân thủ quy định của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Đảm bảo thống nhất công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.
- Công tác phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được Nhà nước quy định. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành.
- Khi một cơ quan có đề nghị phối hợp thì cơ quan được đề nghị thực hiện kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp. Trường hợp không thể đáp ứng

nội dung đề nghị phối hợp, phải có văn bản thông báo lý do cho bên đề nghị phối hợp.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân bảo lãnh cho người nước ngoài nhập cảnh, các cơ sở cho người nước ngoài lưu trú và cá nhân người nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các hoạt động quản lý nhà nước về cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; giải quyết các vấn đề liên quan đến người nước ngoài trong thời gian cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

4. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tình hình người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý theo thẩm quyền của từng cơ quan tham gia phối hợp.

5. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam.

6. Thống kê số liệu về người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Công an tỉnh.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn liên ngành.

5. Các hình thức khác theo quy định pháp luật.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 6. Công an tỉnh

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản theo thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh sau khi trao đổi, báo cáo và thống nhất với Bộ Công an.

2. Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì tổ chức tiếp nhận, giải quyết việc cấp, hủy bỏ thị thực, thẻ tạm trú và gia hạn tạm trú cho người nước ngoài tạm trú, làm việc theo đề nghị của các đơn vị sử dụng lao động là người nước ngoài có trụ sở trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc quản lý, kiểm tra các giấy tờ nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; tiến hành xử lý vi phạm người nước ngoài, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng lao động người nước ngoài vi phạm quy định xuất nhập cảnh và vi phạm pháp luật khác theo thẩm quyền. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài và các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan đến người nước ngoài theo quy định của pháp luật. Thông báo cho các cơ quan liên quan về phương thức, thủ đoạn vi phạm pháp luật trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam để chủ động phối hợp phòng ngừa.

5. Phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng Quy chế tạm trú của người nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp đảm bảo thống nhất, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, nhà quản lý, chuyên gia lao động người nước ngoài theo quy định pháp luật.

6. Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các sở, ban, ngành liên quan trong việc trao đổi thông tin cấp thị thực, thẻ tạm trú, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép lao động, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh có nhu cầu mời người nước ngoài vào công tác, làm việc, thăm thân làm thủ tục mời, bảo lãnh theo Điều 15, Điều 16, Điều 16a và Điều 16b Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014, sửa đổi, bổ sung năm 2019; đồng thời hướng dẫn thực hiện việc khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định.

7. Thực hiện công tác quản lý khai báo tạm trú đối với người nước ngoài qua trang thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư số 53/2016/TT-BCA ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định cách thức thực hiện khai báo, tiếp nhận thông tin tạm trú của người nước ngoài tại Việt Nam. Phân công, hướng dẫn lực lượng Công an các cấp phối hợp chính quyền địa phương thực hiện rà soát, thống kê, quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn.

8. Chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nhằm giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực

hiện và chỉ đạo thực hiện kịp thời những nội dung, vấn đề liên quan đến quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật Việt Nam về lao động đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động người nước ngoài và người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các đơn vị có sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp nhận, thẩm định và giải quyết các thủ tục liên quan đến việc xác định nhu cầu, thay đổi, bổ sung nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động cho người nước ngoài theo quy định của pháp luật cho các tổ chức, đơn vị, cá nhân, nhà thầu có nhu cầu sử dụng người nước ngoài ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; lưu trữ hồ sơ giấy phép lao động đã cấp cho người nước ngoài làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu.

4. Xác nhận các trường hợp người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định của pháp luật lao động cho các tổ chức, đơn vị, nhà thầu có sử dụng lao động người nước ngoài ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị chức năng xử lý số lao động người nước ngoài không có giấy phép lao động, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng lao động người nước ngoài vi phạm pháp luật về lao động.

6. Định kỳ trước ngày mùng 05 hàng tháng, gửi danh sách người nước ngoài đã được cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động của các cơ quan, tổ chức liên quan và doanh nghiệp, người sử dụng lao động; danh sách lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động; kết quả xử lý vi phạm trong lĩnh vực lao động đối với lao động là người nước ngoài và cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh cho Công an tỉnh để theo dõi, phối hợp quản lý; kịp thời trao đổi với Công an tỉnh số lao động người nước ngoài tại các doanh nghiệp do đơn vị quản lý chấm dứt hợp đồng lao động hoặc tự ý nghỉ việc để giải quyết các thủ tục liên quan đến xuất nhập cảnh.

Điều 8. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng là cơ quan đầu mối trong việc hướng dẫn, tổ chức đón tiếp và quản lý hoạt động đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến thăm, làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa

phương hoặc tổ chức, tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế và hoạt động báo chí tại tỉnh; các thành viên thuộc các cơ quan đại diện nước ngoài và các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài đến tỉnh hoạt động.

2. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài trong việc làm thủ tục có liên quan đến chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ có liên quan đến cấp giấy phép lao động; đồng thời hướng dẫn cho các tổ chức và cá nhân; đồng thời hướng dẫn cho các tổ chức và cá nhân liên hệ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh để làm thủ tục xin cấp giấy phép lao động và các giấy tờ liên quan đến xuất nhập cảnh cho người nước ngoài.

3. Trước khi các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến hoạt động trên địa bàn tỉnh, trao đổi với Công an tỉnh để phối hợp quản lý, theo dõi và được hướng dẫn các thủ tục, quy định liên quan đến xuất nhập cảnh cho người nước ngoài; đảm bảo khi người nước ngoài đến hoạt động sử dụng các giấy tờ liên quan đến xuất nhập cảnh đúng theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan người nước ngoài theo quy định của pháp luật. Khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong phải kịp thời phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan trong thời gian 12 giờ để báo cáo, trao đổi với cơ quan chức năng thuộc Bộ Ngoại giao Việt Nam, thông báo cho cơ quan đại diện nước mà người nước ngoài đó là công dân.

Điều 9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư và doanh nghiệp theo quy định pháp luật. Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm tra, xác minh thông tin người nước ngoài trong các trường hợp: đến liên hệ công tác, tìm hiểu cơ hội hợp tác, đầu tư tại tỉnh Vĩnh Phúc; cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với dự án, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, xem xét điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài vào doanh nghiệp Việt Nam trong trường hợp pháp luật có quy định hoặc do yêu cầu về quản lý theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Phối hợp trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh và các cơ quan chức năng thông tin về việc cấp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và giải thể doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thông tin về dự án đầu tư có vốn đầu tư nước ngoài thuộc phạm vi quản lý; thông tin về các tổ chức, cá nhân tiến hành các hoạt động viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam để phối hợp quản lý theo chức năng, nhiệm vụ và quy định pháp luật.

Điều 10. Sở Công thương

1. Thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện trong trường hợp việc thành lập Văn phòng đại

diện theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ.

2. Hướng dẫn các Văn phòng đại diện thực hiện việc khai báo người nước ngoài khi có người nước ngoài làm việc, tạm trú trên địa bàn tỉnh (nếu có).

3. Hướng dẫn người đứng đầu Văn phòng đại diện thực hiện việc báo cáo tình hình người nước ngoài của Văn phòng đại diện cho Công an tỉnh trước 07 ngày khi người nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh để được hướng dẫn các quy định xuất nhập cảnh.

4. Định kỳ 03 tháng/01 lần cung cấp cho Công an tỉnh về tình hình cấp giấy phép hoạt động, gia hạn và giải thể các Văn phòng đại diện có người nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh để phối hợp theo dõi quản lý theo quy định.

Điều 11. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại các cơ sở giáo dục, chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài và văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại tỉnh.

2. Chỉ đạo các trường học, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý của Sở có nhu cầu mời các thầy, cô giáo, học sinh, chuyên gia về lĩnh vực giáo dục và đào tạo là người nước ngoài đến hoạt động giảng dạy, học tập trên địa bàn tỉnh phải trao đổi, phối hợp Công an tỉnh để được hướng dẫn các quy định xuất nhập cảnh; đảm bảo khi người nước ngoài đến hoạt động sử dụng các giấy tờ liên quan xuất nhập cảnh đúng quy định. Thực hiện và phối hợp việc khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định.

Điều 12. Ban Quản lý các Khu công nghiệp

1. Cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động cho lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo ủy quyền của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội; Thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam đặt trụ sở trong các khu công nghiệp, trong trường hợp việc thành lập Văn phòng đại diện chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

2. Phối hợp Công an tỉnh tiến hành hướng dẫn, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong các khu công nghiệp.

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xử lý, giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan người nước ngoài gây rối trật tự, biểu tình, bãi công ở các doanh nghiệp thuộc các khu công nghiệp.

4. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng Quy chế tạm trú của người nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp đảm bảo thống nhất, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, nhà quản lý, chuyên gia lao động người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

5. Trong trường hợp phát hiện hồ sơ hoặc người nước ngoài có dấu hiệu vi phạm pháp luật, trước khi cấp (mới) giấy phép lao động cho người nước ngoài, có công văn trao đổi với Công an tỉnh để đảm bảo việc cấp giấy phép lao động đúng quy định và phải thông báo cho doanh nghiệp biết.

6. Định kỳ trước ngày mùng 05 hàng tháng, gửi danh sách người nước ngoài đã được xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; danh sách người nước ngoài đã được cấp mới, cấp lại giấy phép lao động cho Công an tỉnh để phối hợp quản lý, theo dõi; kịp thời trao đổi với Công an tỉnh về số lao động người nước ngoài tại các doanh nghiệp do đơn vị quản lý chấm dứt hợp đồng lao động hoặc tự ý nghỉ việc để giải quyết các thủ tục liên quan xuất nhập cảnh.

Điều 13. Sở Tư pháp

1. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành trong quá trình soạn thảo, tham gia ý kiến, thực hiện thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Công an tỉnh có kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến và triển khai Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam cho các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến và triển khai các văn bản quy định về công tác quản lý lao động nước ngoài cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động nước ngoài.

4. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp đối với người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực hộ tịch, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương kiểm tra, xác minh việc thực hiện đăng ký kết hôn, nuôi con nuôi cho cá nhân người nước ngoài, công dân Việt Nam với người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật hộ tịch, nuôi con nuôi; tham mưu, đề xuất xử lý vi phạm theo thẩm quyền (nếu có).

6. Phối hợp với Công an tỉnh định kỳ 6 tháng, 01 năm cung cấp số liệu đăng ký kết hôn, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác quản lý.

Điều 14. Thanh tra tỉnh

1. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện và chấp hành Luật nhập cảnh,

xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam của các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Điều 15. Sở Y tế

1. Chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động khám sức khỏe cho lao động là người nước ngoài có nhu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Chỉ đạo các bệnh viện, trung tâm y tế và các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Sở có nhu cầu mời người nước ngoài đến hoạt động trên địa bàn tỉnh phải trao đổi, phối hợp Công an tỉnh để được hướng dẫn các quy định xuất nhập cảnh; đảm bảo khi người nước ngoài đến hoạt động sử dụng các giấy tờ liên quan xuất nhập cảnh đúng quy định.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan xử lý giải quyết khi có vụ việc liên quan người nước ngoài làm việc, du lịch, công tác, thăm thân, tạm trú trên địa bàn tỉnh bị tai nạn, ốm, chết.

Điều 16. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác hợp tác quốc tế, quản lý nhà nước các dự án đầu tư của người nước ngoài chuyên ngành về thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh theo các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tuyên truyền về Quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

3. Cung cấp, trao đổi thông tin cho Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan về tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông tại tỉnh để phối hợp quản lý.

Điều 17. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thẩm tra, xác minh thông tin về tổ chức, cá nhân nước ngoài đến biểu diễn nghệ thuật, hoạt động thi đấu thể dục thể thao để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Cung cấp, trao đổi thông tin cho Công an tỉnh, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thông tin về người nước ngoài đăng ký hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao tại tỉnh để phối hợp quản lý.

Điều 18. Sở Tài chính

Thẩm định kinh phí phục vụ công tác tập huấn, phổ biến và triển khai pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài, pháp luật lao động về người nước ngoài làm việc tại Việt Nam cho các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Ngoài ra, đảm bảo việc thẩm định kinh phí phục vụ công tác khác có liên quan đến người nước ngoài khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 19. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan trong việc nắm tình hình, trao đổi thông tin liên quan cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; khi có yêu cầu mời người nước ngoài đến hoạt động phải thực hiện theo đúng quy định về bảo lãnh và khai báo tạm trú cho người nước ngoài.

Điều 20. Các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và trường phổ thông

1. Khi các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và trường phổ thông có nhu cầu mời người nước ngoài đến hoạt động giảng dạy, học tập trên địa bàn tỉnh phải trao đổi, phối hợp Công an tỉnh để được hướng dẫn các quy định xuất nhập cảnh; đảm bảo khi người nước ngoài đến hoạt động sử dụng các giấy tờ liên quan xuất nhập cảnh đúng quy định.

2. Trực tiếp quản lý số người nước ngoài khi đến giảng dạy, học tập, sinh sống, hoạt động tại trường; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các việc liên quan đến người nước ngoài khi có yêu cầu.

3. Thực hiện công tác khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định (Điều 33 và Điều 34 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014, sửa đổi, bổ sung năm 2019; Thông tư số 53/2016/TT-BCA ngày 28/12/2016 của Bộ Công an).

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng hướng dẫn, phổ biến các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài; thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các quy định pháp luật của người nước ngoài trong phạm vi trách nhiệm quản lý.

Điều 21. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Trao đổi, cung cấp cho cơ quan Công an những thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của người nước ngoài đến làm việc tại các đơn vị thuộc quyền quản lý (nhân sự, nội dung, thời gian, chương trình làm việc, đặc biệt là những dấu hiệu nghi vấn liên quan đến an ninh quốc gia); phối hợp chặt chẽ với

cơ quan Công an trong điều tra, xác minh, làm rõ các vụ việc xảy ra, hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài.

2. Chỉ đạo các đơn vị liên quan thống kê, rà soát số người nước ngoài làm việc, tạm trú trên địa bàn khi có yêu cầu; thực hiện quản lý nhà nước về tạm trú của người nước ngoài tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ ở lưu trú trên địa bàn theo quy định pháp luật.

Điều 22. Các sở, ban, ngành liên quan khác

Các sở, ban, ngành liên quan khác khi có nhu cầu mời người nước ngoài vào làm việc, ngoài việc thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước, của tỉnh phải phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan khác để quản lý hoạt động và giải quyết các vấn đề liên quan người nước ngoài.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ trước ngày 25 tháng 6 và trước ngày 25 tháng 12 hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Quy chế trong 6 tháng đầu năm và báo cáo kết quả thực hiện Quy chế trong năm, gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo nêu rõ tình hình, kết quả thực hiện Quy chế; những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Quy chế và trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài; những kiến nghị, đề xuất liên quan.

Điều 24. Trách nhiệm thi hành

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quy chế này.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an việc thực hiện Quy chế này; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh và xử lý theo quy định đối với những trường hợp vi phạm.

3. Quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, bất cập, các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan phản ánh kịp thời về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.